

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 116, Điều 463, Điều 466, Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Căn cứ khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 21 tháng 01 năm 2021 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 355/2020/TLST-DS ngày 25 tháng 12 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà **Nguyễn Thị B**, sinh năm: 1956

Địa chỉ: Thôn Đức Hà, xã Tân Văn, huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng.

Bị đơn: Vợ chồng anh **Lê Tuấn A**, sinh năm: 1989

Chị Huỳnh Thị Kim O, sinh năm: 1989

Địa chỉ: Số 930 tổ dân phố Hòa Bình, thị trấn Đình Văn, huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Vợ chồng anh Lê Tuấn A, chị Huỳnh Thị Kim O có nghĩa vụ trả cho bà Nguyễn Thị B số tiền nợ gốc là 1.723.000.000đồng (Một tỷ bảy trăm hai mươi ba triệu đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác”.

- Hủy giấy thỏa thuận ngày 01/6/2020 (DL) giữa bà Nguyễn Thị B và vợ chồng anh Lê Tuấn A , chị Huỳnh Thị Kim O về việc thỏa thuận chuyển nhượng một phần thửa đất 1698, tờ bản đồ 31 xã Đa Đồn, huyện Lâm Hà tọa lạc tại thôn Đam Pao, xã Đa Đồn, huyện Lâm Hà tỉnh Lâm Đồng.

- Về án phí: Do bà Nguyễn Thị B trên 60 tuổi và bà Bình có đơn xin miễn nộp tiền tạm ứng án phí nên trước đây bà Bình không phải nộp tiền tạm ứng án phí.

Vợ chồng anh Lê Tuấn A , chị Huỳnh Thị Kim O nhận chịu 31.845.000đồng (Ba mươi một triệu tám trăm bốn mươi lăm ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm trên số tiền vợ chồng anh Lê Tuấn A , chị Huỳnh Thị Kim O phải trả cho bà Nguyễn Thị B và 150.000đồng án phí dân sự sơ thẩm đối với việc hủy thỏa thuận chuyển nhượng quyền sử dụng đất. Cộng chung là 31.995.000đồng (Ba mươi một triệu chín trăm chín mươi lăm ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7,7a,7b và 9 Luật thi hành án Dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án Dân sự”.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng(02);
- Chi cục THA.DS Lâm Hà;
- VKSND huyện Lâm Hà;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trịnh Đoàn Hạnh Trang

